

GAMSO

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG CHO CÁC TỔ CHỨC THỐNG KÊ

(Phiên bản 1.1, tháng 10/2016)

Tóm tắt:

Mô hình hoạt động chung cho các tổ chức thống kê (The Generic Activity Model for Statistical Organisations - GAMSO) là mô hình do Nhóm cấp cao về Hiện đại hóa Thống kê chính thức của Liên hợp quốc xây dựng trên cơ sở mô hình quy trình chung nghiệp vụ thống kê (GSBPM) và lấy ý kiến của nhiều tổ chức, cơ quan thống kê và các nhà thống kê trên thế giới. Mô hình này có 2 phiên bản, phiên bản 1.0 được công bố vào ngày 01 tháng 3 năm 2015, phiên bản 1.1 được công bố vào tháng 11 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. Bài viết này cung cấp mô tả về GAMSO và nó liên quan đến các tiêu chuẩn then chốt để hiện đại hóa thống kê.

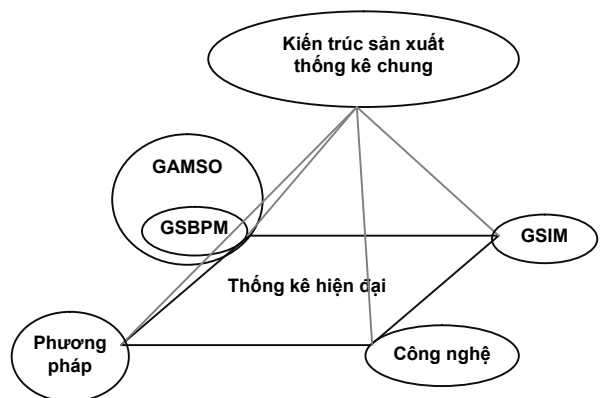
Mục đích

Mô hình hoạt động chung cho các tổ chức thống kê (The Generic Activity Model for Statistical Organisations - GAMSO) mô tả và xác định các hoạt động diễn ra trong một tổ chức điển hình, đó là sản xuất số liệu thống kê chính thức³. Mô hình được mở rộng và bổ sung vào mô hình quy trình chung nghiệp vụ thống kê (GSBPM) bằng cách bổ sung thêm các hoạt động cần thiết để hỗ trợ sản xuất thông tin thống kê. Khi GSBPM được phát triển, các hoạt động như vậy được gọi là quá trình lưu trữ, và được liệt kê, nhưng không được cụ thể hóa chi tiết. Qua nhiều năm thực hiện GSBPM, đã có nhiều đề nghị mở rộng GSBPM để bao quát tốt hơn các hoạt động này. Do đó GAMSO được phát triển để đáp ứng sự cần thiết này.

Sơ đồ dưới đây được chỉnh sửa từ một trong báo cáo tầm nhìn của Nhóm cấp cao về Hiện đại hóa Thống kê chính thức⁴ cho thấy vị trí của GAMSO

trong các mô hình và khuôn khổ khác cần thiết cho việc hiện đại hóa thống kê chính thức.

Hình 1: Mối quan hệ giữa mô hình GAMSO, GSBPM, GSIM⁵ và kiến trúc sản xuất thông kê chung



Giống như GSBPM, GAMSO nhằm cung cấp vốn từ vựng và khuôn khổ chung để hỗ trợ các hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực hiện đại hóa. Trong khi các hợp tác cá nhân tập trung vào việc hiện đại hoá một khía cạnh sản xuất cụ thể (như GSBPM mô tả), GAMSO giúp đưa sự hợp tác trong bối cảnh rộng hơn, sản xuất thông

³ Nguyên tắc cơ bản của Thống kê chính thức <http://unstats.un.org/unsd/dnss/gp/fundprinciples.aspx>

⁴ <http://www1.unece.org/stat/platform/display/hlgbas/Strategic+vision+of+the+HLG>

⁵ Mô hình thông tin thống kê chung (Generic Statistical Information Model - GSIM)

tin thông kê diễn ra trong phạm vi rộng hơn về chiến lược, năng lực và sự hỗ trợ của cộng đồng.

Một số lợi ích⁶ và dự kiến sử dụng của GAMSO được liệt kê dưới đây. Phản ánh đối tượng mục tiêu cho mô hình này sẽ thay đổi theo cách sử dụng từ ban quản lý cấp cao cho đến các chuyên gia: (1) Cung cấp vốn từ vãng và khuôn khổ chung để hỗ trợ các hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực hiện đại hóa; (2) Là cơ sở để lập kế hoạch nguồn lực trong một tổ chức thống kê; (3) Hỗ trợ phát triển và triển khai các kiến trúc doanh nghiệp, bao gồm các thành phần như kiến trúc năng lực; (4) Hỗ trợ hệ thống quản lý rủi ro.

Mô hình này dự kiến sử dụng để: Làm cơ sở cho việc đo lường chi phí sản xuất thông kê nhà nước để so sánh số liệu giữa các nước; Là một công cụ giúp đánh giá sự sẵn sàng của các tổ chức thực hiện các khía cạnh khác nhau của hiện đại hóa, trong bối cảnh "Mô hình trưởng thành Hiện đại hóa"⁷; Để giúp đo lường và truyền đạt giá trị của các hoạt động hiện đại hóa thông kê trong một tổ chức.

GAMSO rút ra nhiều kinh nghiệm của hai mô hình hiện có, đó là mô hình GSBPM v5.0⁸ cung cấp nội dung về hoạt động sản xuất thông tin thống kê; Mô hình hoạt động mạng lưới thống kê⁹, cung cấp cơ sở cho chiến lược và lãnh đạo,

phát triển năng lực và các lĩnh vực hoạt động hỗ trợ hợp tác.

GAMSO hoàn toàn nhất quán với GSBPM phiên bản 5.0. Nó đã đưa ra một số thay đổi đáng chú ý trong việc xác định phạm vi của các lĩnh vực trong khi mô hình hoạt động mạng lưới thống kê sử dụng ít nhất 70% nội dung. Lý do của sự khác biệt là:

- Kết hợp các phản hồi từ các tổ chức không thuộc mạng lưới thống kê và xem xét các hoạt động chính bị thiếu hoặc không được chú trọng trong mô hình hoạt động mạng lưới thống kê.
- Liên kết đầy đủ với GSBPM v5.0, đã được thông qua như một tiêu chuẩn nền tảng cho tầm nhìn hiện đại hóa theo tiêu chuẩn được thúc đẩy bởi Nhóm cấp cao về hiện đại hoá sản xuất và dịch vụ thống kê. GSBPM đã được thống nhất sau một quá trình tham vấn rộng rãi trong cộng đồng thống kê quốc tế và hơn 50 tổ chức thống kê trên thế giới chấp thuận. GAMSO được dùng làm phần mở rộng của GSBPM. Kết quả chính của việc này là trong khi lĩnh vực hoạt động Phát triển năng lực được xây dựng dựa trên lĩnh vực Năng lực của mô hình hoạt động mạng lưới thống kê, GAMSO được xác định hẹp hơn để tập trung vào việc quản lý chu trình phát triển năng lực trong khi hoạt động hỗ trợ về năng lực này đã bao gồm trong hỗ trợ hợp tác. Ngoài ra, điểm nhấn trong GAMSO đó là phần năng lực có phổ biến ở phần lớn quy trình nghiệp vụ thống kê và có thể chia sẻ giữa các tổ chức.

Các thay đổi chính từ phiên bản 1.0

Việc rà soát phiên bản 1.0 của GAMSO có một sự phân công rõ ràng từ Nhóm cấp cao chỉ giới thiệu những thay đổi mang tính đột biến và sự

Canada, Ý, New Zealand, Na Uy, Thụy Điển và Vương quốc Anh.

⁶ Những lợi ích này đã được khẳng định trong Hội thảo về Thực hiện Tiêu chuẩn hiện đại hóa Thống kê, Geneva, tháng 9 năm 2016

⁷ Xem phần VI của bài báo từ cơ quan thống kê quốc gia Ireland tại:

http://gggunstats.un.org/unsd/nationalaccount/workshops/2015/NewYork/Session2_paper.pdf

⁸ <http://www1.unece.org/stat/platform/display/GSBPM>

⁹ Vào năm 2014, các thành viên của mạng lưới thống kê là các tổ chức thống kê quốc gia ở Úc,

hỗ trợ rộng rãi trong cộng đồng thống kê quốc tế. Lý do của cách tiếp cận này là để tránh sự gián đoạn không cần thiết đối với các tổ chức có thể đã bắt đầu thực hiện phiên bản 1.0. Do đó, có một số giới hạn về thay đổi, nhưng có nhiều cải tiến, bổ sung và làm rõ các tài liệu hỗ trợ.

Các thay đổi chính đối với GAMSO giữa các phiên bản 1.0 và 1.1 như sau:

- Các thay đổi đối với lĩnh vực hoạt động *Quản lý năng lực*, đã được đổi tên thành *Phát triển năng lực*.
- Các hoạt động trong phạm vi hoạt động *Hỗ trợ hợp tác* đã được sắp xếp lại, trước hết là các hoạt động quan trọng nhất đối với các tổ chức thống kê.
- Mô tả các hoạt động đã được cập nhật và mở rộng khi cần thiết.

Cần lưu ý rằng vẫn có sự chồng chéo giữa các lĩnh vực nhất định của GAMSO 1.1 và một số yếu tố bao quát của GSBPM 5.0 như quản lý chất lượng. Dự kiến năm 2018 tổng kết GAMSO và GSBPM.

Kết cấu

Mô hình GAMSO gồm ba cấp. Cấp cao nhất bao gồm bốn lĩnh vực hoạt động: Chiến lược và lãnh đạo, phát triển năng lực, hỗ trợ hợp tác và sản xuất. Cấp độ thứ hai là các hoạt động: Chiến lược và lãnh đạo, khả năng phát triển và hỗ trợ hợp tác. Cấp độ thứ ba đưa ra ví dụ về các hoạt động ở cấp thứ hai. Lĩnh vực hoạt động sản xuất tương ứng với GSBPM v5.0 được mô tả chi tiết. Quá trình lưu trữ GSBPM quá tải (đặc biệt là quản lý chất lượng và siêu dữ liệu) có tính chất xuyên suốt và ảnh hưởng đến GAMSO ở các cấp khác nhau. Hình A-1 trong Phụ lục miêu tả cấp độ 1 và 2, cộng với ví dụ về các hoạt động cấp 3 được đưa ra trong bài viết này.

Hình 2: Mô hình cấp 1 của GAMSO

Chiến lược và lãnh đạo	
Phát triển năng lực	Hỗ trợ hợp tác
Sản xuất	

Hình 3: Mô hình cấp 1 và cấp 2 của GAMSO

Chiến lược và lãnh đạo													
Xác định tầm nhìn				Quản trị và lãnh đạo					Quản lý hợp tác chiến lược và hợp tác				
Phát triển năng lực				Hỗ trợ hợp tác									
Lập kế hoạch cải tiến năng lực	Phát triển cải tiến năng lực	Giám sát cải tiến năng lực	Chuyển giao hỗ trợ cải tiến năng lực	Quản lý hiệu quả hoạt động và pháp luật	Quản lý phương pháp thống kê	Quản lý chất lượng	Quản lý thông tin và kiến thức	Quản lý người dùng	Quản lý các nhà cung cấp thông tin	Quản lý tài chính	Quản lý nguồn nhân lực	Quản lý công nghệ thông tin	Quản lý tòa nhà và không gian vật lý
Sản xuất													
Mô hình quy trình chung nghiệp vụ thống kê													

Hạn chế và phần mở rộng

Vì GAMSO được thiết kế là một mô hình chung, áp dụng cho các tổ chức thống kê quốc gia, quốc tế, khu vực và địa phương, nó không bao giờ có thể phù hợp hoàn hảo cho tất cả các trường hợp. Một số tổ chức thống kê có các hoạt động bổ sung, như trách nhiệm đăng ký hành chính, hoặc các tiêu chuẩn không gian địa lý và cơ sở hạ tầng quốc gia. Một số nước hoạt động theo mô hình hệ thống thống kê tập trung, trong khi đó một số nước khác hoạt động theo mô hình không tập trung hoặc mô hình phân tán, với các mức độ khác nhau về phối hợp. Một số nước thuê ngoài các hoạt động nhất định, đặc biệt là các dịch vụ hỗ trợ sẽ do các tổ chức thống kê ngoài nhà nước hoặc do các cơ quan chính phủ khác thực hiện.

GAMSO không thể bao quát hết tất cả các khả năng, vì vậy việc mở rộng là cần thiết để sử dụng trong mỗi quốc gia. Đối với GSBPM, các hoạt động có trong mô hình nhưng không có trong một quốc gia cụ thể thì đơn giản là bỏ qua, trong khi các hoạt động bổ sung có thể được bổ sung ở cấp hoạt động thích hợp. Cũng có thể là, trong bối cảnh cụ thể của quốc gia, sẽ cần thêm các cấp độ thấp. Để duy trì mối liên kết cấp cao khi thêm các phần mở rộng, các quốc gia cần mở rộng ở mức thấp nhất có thể. Các phần mở rộng nên được giữ ở dạng địa phương để vẫn có thể so sánh giữa các quốc gia khác nhau.

Hình 4 dưới đây minh họa một số khả năng mở rộng khác nhau được dự đoán trước cho GAMSO.

Hình 4: Vùng hoạt động Chiến lược và lãnh đạo của GAMSO với các phần mở rộng được đánh dấu trong ngoặc đơn

Chiến lược và lãnh đạo			
Xác định tầm nhìn	Quản trị và lãnh đạo	Quản lý hợp tác chiến lược và hợp tác	<i>(Hoạt động cụ thể của tổ chức)</i>
<ul style="list-style-type: none"> Hiểu được các định hướng và các yếu tố trong nước và quốc tế Xác định tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược Xác định đề xuất giá trị tổ chức <p><i>(Hoạt động cụ thể của tổ chức)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Xác định và truyền đạt các giá trị và mong đợi Tạo sự quan tâm và nhận thức 	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng các chiến lược để đạt được các mục tiêu của tổ chức Ưu tiên danh mục đầu tư năng lực Ưu tiên danh mục sản phẩm và dịch vụ thống kê Xác định chương trình thống kê hàng năm Phân bổ ngân sách dự án và chương trình dự án Xây dựng và duy trì sự thống nhất về thống kê và chuyên môn nội bộ Đảm bảo điều phối chung và sắp xếp Xác định các chính sách chung về tổ chức Ban hành chính sách, hướng dẫn và văn bản quy phạm pháp luật 	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng và duy trì quan hệ chiến lược, trong nước và quốc tế Xây dựng và duy trì sự thống nhất với thống kê bên ngoài Tăng cường hợp tác liên cơ quan và quốc tế Bảo đảm sự hỗ trợ cho danh mục sản phẩm, dịch vụ thống kê và năng lực Phối hợp hệ thống thống kê quốc gia <p><i>(Hoạt động cụ thể của tổ chức)</i></p>	

Chiến lược và lãnh đạo

Đây là những hoạt động chiến lược cấp cao cho phép các tổ chức thống kê phân phối các sản phẩm và dịch vụ cần thiết cho chính phủ và cộng đồng trong nước và quốc tế. Các hoạt động này có ảnh hưởng, hình thành và hướng tới tương lai và đầu tư thông qua việc phát triển và xem xét các chiến lược cấp cao để phát triển năng lực tổ chức và danh mục sản phẩm và dịch vụ thống kê. Các quy trình GSBPM trong quá trình lưu trữ cần được xem xét trong hoạt động này. Khung đề xuất mô tả chi tiết cụ thể của từng quy trình.

Hình 5: Lĩnh vực Chiến lược và Lãnh đạo của GAMSO

Chiến lược và lãnh đạo		
Xác định tầm nhìn	Quản trị và lãnh đạo	Quản lý chiến lược hợp tác và hợp tác

Lĩnh vực Chiến lược và lãnh đạo được chia thành 3 hoạt động: (i) Xác định tầm nhìn; (ii) Quản trị và lãnh đạo; (iii) Quản lý chiến lược hợp tác và hợp tác

Xác định tầm nhìn

Các hoạt động này đảm bảo các tổ chức thống kê hiểu được môi trường hoạt động và các vấn đề đang nổi lên mà họ đang phải đối mặt để có thể cung cấp thông tin dựa trên bằng chứng cũng như các tiêu chuẩn thống kê và cơ sở hạ tầng cho các chính phủ sử dụng và cộng đồng rộng lớn hơn. Dựa vào điều này, các tổ chức thống kê xác định các mục tiêu và hướng đi của họ, bao gồm các giá trị sẽ hướng dẫn họ, do đó họ thiết lập các chương trình thống kê cho phù hợp. Điều

này bao gồm truyền đạt sứ mệnh, giá trị và mong đợi trong nội bộ và bên ngoài, để lãnh đạo và truyền cảm hứng cho nhân viên và tăng độ tin cậy về thông tin thống kê đối với chính phủ và cộng đồng người sử dụng thông tin thống kê chính thức nói chung. Bao gồm các nội dung: (1) Hiểu được các định hướng và các yếu tố trong nước và quốc tế; (2) Xác định tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược; (3) Xác định đề xuất giá trị tổ chức; (4) Xác định và truyền đạt các giá trị và mong đợi; (5) Tạo sự quan tâm và nhận thức.

Quản trị và lãnh đạo

Các hoạt động này bao gồm việc phát triển các chiến lược để đạt được các mục tiêu và thiết lập các chỉ dẫn nhỏ hơn *Xác định tầm nhìn*. Bao gồm xác định và ưu tiên chương trình công tác thống kê, ưu tiên chương trình đầu tư vốn và phân bổ nguồn lực (vốn và lao động) để thực hiện các chương trình đã thống nhất được xác định trong danh mục sản phẩm và dịch vụ thống kê. Qua Quản trị và lãnh đạo, danh mục năng lực cần thiết phải được nâng cao, trong phát triển năng lực, các yêu cầu và ưu tiên cải tiến năng lực được lên kế hoạch chi tiết hơn, phát triển, giám sát và sau khi tích hợp đầy đủ vào sản xuất được chuyển sang hỗ trợ hợp tác. Các hoạt động ở cấp Quản trị và lãnh đạo bao gồm: (1) Xây dựng các chiến lược để đạt được các mục tiêu của tổ chức; (2) Ưu tiên danh mục đầu tư năng lực; (3) Ưu tiên danh mục sản phẩm và dịch vụ thống kê; (4) Xác định chương trình thống kê hàng năm; (5) Phân bổ ngân sách dự án và chương trình dự án; (6) Xây dựng và duy trì sự thống nhất về thống kê và chuyên môn nội bộ; (7) Đảm bảo điều phối chung và sắp xếp; (8) Xác định các chính sách chung về tổ chức; (9) Ban hành chính sách, hướng dẫn và văn bản quy phạm pháp luật.

Quản lý chiến lược hợp tác và hợp tác

Các hoạt động này bao gồm cộng tác, hợp tác và phối hợp với các tổ chức thống kê và các bên liên quan bên ngoài khác. Chúng có thể bao gồm phối hợp trong một hệ thống thống kê, có thể dựa trên sự phân cấp về địa lý của các thực thể (địa phương, khu vực, quốc gia, đa quốc gia) hoặc phân chia trách nhiệm giữa các tổ chức dựa trên các hoạt động. Bao gồm các hoạt động được thực hiện để xác định các cơ hội mới để trao đổi dữ liệu hoặc hội nhập. Chúng cung cấp cho cộng đồng thống kê những cơ hội trao đổi kiến thức, cải tiến cơ sở hạ tầng, thực tiễn thống kê và ảnh hưởng đến các tiêu chuẩn thống kê. Các hoạt động này góp phần xây dựng và tăng cường khả năng thống kê chia sẻ do các đối tác quản lý, dẫn đến sự hiểu biết thống kê tăng lên và cải tiến ứng dụng và sử dụng. Chúng bao gồm các tổ chức và phối hợp với các tổ chức khác tạo ra số liệu thống kê chính thức như một phần của hệ thống quốc gia. Những hoạt động này bao gồm: (1) Xây dựng và duy trì quan hệ chiến lược trong nước và quốc tế; (2) Xây dựng và duy trì sự thống nhất đối với thống kê ngoài nhà nước; (3) Tăng cường hợp tác liên cơ quan và quốc tế; (4) Bảo đảm sự hỗ trợ cho danh mục sản phẩm và dịch vụ thống kê và năng lực; (5) Phối hợp hệ thống thống kê quốc gia.

Phát triển năng lực

Các hoạt động này hỗ trợ sự đổi mới, ví dụ như: Phát triển năng lực thành công làm cơ sở cho tổ chức có khả năng kiểm soát nghiệp vụ. Mục đích chủ yếu nhằm thúc đẩy tái sử dụng và chia sẻ cơ sở hạ tầng (thống kê và kỹ thuật) cả bên trong tổ chức và giữa các tổ chức, do đó tạo điều kiện hài hòa và thống nhất kết quả thống kê. Khi một năng lực mới hoặc cải tiến năng lực được

tích hợp đầy đủ vào quá trình *Sản xuất*, hỗ trợ đó được chuyển giao một hoặc nhiều hoạt động *Hỗ trợ hợp tác*.

Hình 6: Lĩnh vực phát triển năng lực của GAMSO

Phát triển năng lực			
Lập kế hoạch cải tiến năng lực	Phát triển cải tiến năng lực	Giám sát cải tiến năng lực	Chuyển giao hỗ trợ cải tiến năng lực

Lĩnh vực hoạt động này được chia thành 4 hoạt động: (i) Lập kế hoạch cải tiến năng lực; (ii) Phát triển cải tiến năng lực; (iii) Giám sát cải tiến năng lực; (iv) Chuyển giao hỗ trợ cải tiến năng lực

Lập kế hoạch cải tiến năng lực

Những hoạt động này nhằm mục đích lập kế hoạch tốt nhất để phát triển năng lực mới hoặc nâng cao năng lực của tổ chức. Chúng đòi hỏi một cái nhìn tổng thể về yêu cầu thay đổi của tổ chức, ưu tiên các lựa chọn thông qua một quá trình phê duyệt hiệu quả, lặp đi lặp lại cho đến khi hoàn thành chương trình làm việc để cải thiện năng lực. Các hoạt động này làm tăng sự phối hợp hơn nữa trong việc lập kế hoạch và cung cấp nguồn lực cho các dự án nâng cao năng lực có thể tái sử dụng được, nhằm đảm bảo công việc cải tiến chủ yếu được tích hợp trong toàn tổ chức, với sự hiểu biết lẫn nhau và các nguồn lực được tối ưu hóa trong chương trình làm việc. Các hoạt động này cũng theo dõi tiến độ đang diễn ra của chương trình làm việc và báo cáo với các diễn đàn quản trị liên quan để đảm bảo tất cả yêu cầu thay đổi xảy ra một cách có hiệu quả. Bao gồm các hoạt động: (1) Xác định sự gián đoạn và cải tiến năng lực; (2) Đề xuất các dự án nâng cao năng lực; (3) Quản lý các chương trình nâng cao năng lực.

Phát triển cải tiến năng lực

Các hoạt động này phát triển các dự án cải tiến đã được phê duyệt từ giai đoạn yêu cầu cho đến khi hoàn thành. Các tổ chức phát triển sẽ thực hiện nghiên cứu cơ bản, xác định các yêu cầu chi tiết, điều phối thiết kế và xây dựng, và hoàn thiện tất cả các khía cạnh của các khả năng đang được phát triển, bao gồm cả việc triển khai để sử dụng. Các hoạt động chủ yếu liên quan đến việc phát triển các cải tiến về năng lực cho các quy trình nghiệp vụ thông kê khác nhau, bao gồm các trường hợp phát triển năng lực thông qua hợp tác với các tổ chức thông kê khác hoặc thông qua việc triển khai các cơ sở hạ tầng có thể tái sử dụng được phát triển bởi các tổ chức khác. Cải tiến năng lực trong bối cảnh của một quá trình nghiệp vụ thông kê đơn nhất được bao gồm trong lĩnh vực hoạt động Sản xuất. Các hoạt động bao gồm: (1) Tiến hành nghiên cứu cơ bản; (2) Xác định yêu cầu về năng lực chi tiết; (3) Thiết kế giải pháp năng lực; (4) Xây dựng / thu thập và triển khai giải pháp năng lực.

Giám sát cải tiến năng lực

Các hoạt động này nhằm mục đích giám sát khả năng tổ chức, đảm bảo tổ chức thu được lợi ích tối đa từ các khoản đầu tư. Chúng bao gồm việc duy trì khả năng, đánh giá chúng hoặc đề xuất

những cải tiến cần thiết. Nhân viên thực hiện các hoạt động này có hiệu quả trở thành người tư vấn về năng lực, chịu trách nhiệm về tính phù hợp của họ để đạt mục đích. Bao gồm các hoạt động: (1) Duy trì cải tiến năng lực; (2) Tăng cường cải tiến năng lực; (3) Đánh giá cải tiến năng lực.

Chuyển giao hỗ trợ cải tiến năng lực

Các hoạt động này cung cấp hỗ trợ kỹ thuật thực hiện trên toàn tổ chức để đảm bảo rằng các hoạt động cải tiến thực sự được sử dụng để hỗ trợ cho chương trình công tác thông kê. Các hoạt động này cũng hướng dẫn việc vận hành thành công các quy trình độc lập tái sử dụng và chuyển giao, chia sẻ cơ sở hạ tầng. Khi một cải tiến về năng lực được tích hợp đầy đủ vào quá trình Sản xuất, hỗ trợ đó được chuyển giao một hoặc nhiều hoạt động Hỗ trợ hợp tác. Bao gồm các hoạt động: (1) Thiết kế chuyển giao; (2) Vận hành; (3) Chuyển giao hỗ trợ người dùng.

Hỗ trợ hợp tác

Những hoạt động hỗ trợ tiêu chuẩn hóa bao gồm các hoạt động xuyên suốt theo yêu cầu của tổ chức để cung cấp chương trình làm ngày càng hiệu quả. Khi sự cải tiến năng lực được tích hợp hoàn toàn trong Sản xuất, sự hỗ trợ của nó được chuyển sang một hoặc nhiều hoạt động Hỗ trợ hợp tác.

Hình 7: Lĩnh vực hoạt động hỗ trợ hợp tác của GAMSO

Hỗ trợ hợp tác									
Quản lý hiệu quả hoạt động và pháp luật	Quản lý phương pháp thống kê	Quản lý chất lượng	Quản lý thông tin và kiến thức	Quản lý người sử dụng thông tin thông kê	Quản lý nhà cung cấp thông tin thông kê	Quản lý tài chính	Quản lý nguồn nhân lực	Quản lý công nghệ thông tin	Quản lý tòa nhà và không gian vật lý

Lĩnh vực hoạt động này được chia thành 10 hoạt động, gồm: (i) Quản lý hiệu quả hoạt động và pháp luật; (ii) Quản lý phương pháp thống kê; (iii) Quản lý chất lượng; (iv) Quản lý thông tin và kiến thức; (v) Quản lý người sử dụng thông tin thống kê; (vi) Quản lý nhà cung cấp thông tin thống kê; (vii) Quản lý tài chính; (viii) Quản lý nguồn nhân lực; (ix) Quản lý công nghệ thông tin; (x) Quản lý tòa nhà và không gian vật lý.

Quản lý hiệu quả hoạt động và pháp luật

Các hoạt động này quản lý cách tổ chức tiến hành hoạt động, bao gồm cả những thay đổi đã được đồng ý cho hoạt động, để đạt được kết quả đầu ra và kết quả dự kiến. Bao gồm các hoạt động: (1) Quản lý hiệu quả hoạt động; (2) Quản lý thay đổi và rủi ro; (3) Quản lý pháp luật và tuân thủ.

Quản lý phương pháp thống kê

Các hoạt động này quản lý phương pháp thống kê được sử dụng để thiết kế và thực hiện quy trình sản xuất thông tin thống kê. Bao gồm việc khởi xướng và đảm bảo các tiêu chuẩn phương pháp thống kê và thực tiễn các quy trình và quy trình chi tiết được xác định, đưa ra trong tổ chức và xem xét để liên tục nâng cao hiệu quả của quy trình sản xuất thông tin thống kê. Ví dụ như: Khung và mẫu; làm sạch và mô phỏng; tỷ trọng; ước lượng; chuỗi thời gian và điều chỉnh theo mùa vụ; bảo mật thông tin; liên kết dữ liệu... những hoạt động này không giới hạn ở quản lý xuyên suốt các phương pháp thống kê.

Quản lý chất lượng

Các hoạt động này bao gồm việc phát triển, quản lý khung chất lượng và công việc xuyên suốt với các công cụ để đảm bảo chất lượng, nghĩa là

tuân thủ khung chất lượng, bao gồm chất lượng liên quan đến khung tổ chức, quy trình và sản phẩm. Các công cụ này bao gồm các chỉ số chất lượng (cân bằng các thành phần chất lượng), điều tra người sử dụng thông tin thống kê, tự đánh giá, đánh giá chất lượng hoặc kiểm toán, chứng nhận và dán nhãn thống kê. Tài liệu chất lượng đề cập đến mức độ tổ chức và bao gồm các tờ khai chất lượng, chính sách và các hướng dẫn có liên quan, như: Hướng dẫn xử lý lỗi và sửa đổi. Bao gồm các hoạt động: (1) Quản lý khung chất lượng; (2) Quản lý các công cụ đảm bảo chất lượng; (3) Quản lý tài liệu chất lượng.

Quản lý thông tin và kiến thức

Các hoạt động này bao gồm quyền sở hữu hoặc lưu ký hồ sơ, tài liệu, thông tin và các tài sản trí tuệ khác thuộc sở hữu của tổ chức và quản lý việc thu thập thông tin, sắp xếp, đóng gói, duy trì, truy xuất, phổ biến, lưu trữ và tiêu hủy. Chúng cũng bao gồm việc duy trì các chính sách, hướng dẫn và tiêu chuẩn về quản lý và quản lý thông tin. Bao gồm các hoạt động: (1) Quản lý tài liệu và hồ sơ, bao gồm lưu trữ và hủy bỏ; (2) Quản lý kiến thức; quản lý các tiêu chuẩn thông tin và quyền truy cập; (3) Quản lý dữ liệu và siêu dữ liệu.

Quản lý người sử dụng thông tin thống kê

Các hoạt động này bao gồm việc quản lý truyền thông và trao đổi giữa các cơ quan chính phủ, quốc tế, công chúng và các bên liên quan khác trong việc hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp các dịch vụ của tổ chức. Do đó chúng giải quyết mối quan hệ giữa các tổ chức thống kê và công chúng, kể cả thông qua các phương tiện truyền thông. Cụ thể là hoạt động tiếp thị nói chung, xử lý phản hồi không cụ thể của người sử dụng thông tin thống kê, các phản hồi về thông tin cho

người sử dụng, để họ hiểu đầy đủ về thông tin thống kê nhằm thúc đẩy và nâng cao mức độ hiểu biết về thông tin thống kê trong xã hội nói chung. Bao gồm các hoạt động: (1) Quản lý quan hệ truyền thông và truyền thông; (2) Quản lý các cuộc tham vấn với các bên liên quan; (3) Quản lý hỗ trợ người sử dụng thông tin thống kê.

Quản lý nhà cung cấp thông tin thống kê

Các hoạt động này bao gồm quản lý các mối quan hệ với nhà cung cấp thông tin thống kê, như: Các đơn vị thuộc khu vực công và / hoặc tư nhân cung cấp thông tin cho các hoạt động thống kê. Cụ thể là hoạt động quản lý gánh nặng trả lời của đối tượng cung cấp thông tin thống kê, cũng như các chủ đề như lập hồ sơ và quản lý thông tin liên lạc (và do đó có liên kết chặt chẽ với các quy trình nghiệp vụ thống kê duy trì sổ đăng ký), bao gồm: (1) Quản lý thỏa thuận chia sẻ thông tin; (2) Quản lý truyền dữ liệu.

Quản lý tài chính

Các hoạt động này bao gồm việc sử dụng thông tin tài chính và kế toán liên tục của tổ chức để đo lường, vận hành và dự đoán hiệu quả các hoạt động, như mua sắm và hợp đồng, liên quan đến các mục tiêu của tổ chức. Nhà cung cấp đề cập đến các nhà cung cấp hàng hoá và dịch vụ thương mại cho tổ chức thống kê. Cụ thể: (1) Duy trì các tài khoản (bao gồm cả tài sản và nợ); (2) Quản lý mua sắm và hợp đồng; (3) Quản lý nhà cung cấp thiết bị, vật tư văn phòng và dịch vụ.

Quản lý nguồn nhân lực

Các hoạt động này bao gồm hiệu suất lao động, tuyển dụng, phát triển kỹ năng, quản lý tài năng và kế hoạch kế nhiệm. Cụ thể: (1) Quản lý

hiệu suất của nhân viên; (2) Quản lý và phát triển các kỹ năng; (3) Quản lý nhân tài; (4) Quản lý tuyển dụng; (5) Đảm bảo lập kế hoạch kế nhiệm.

Quản lý công nghệ thông tin (CNTT)

Các hoạt động này bao gồm việc điều phối và quản lý các nguồn lực và giải pháp về thông tin và công nghệ, bao gồm: Quản lý an toàn vật lý của dữ liệu và chia sẻ cơ sở hạ tầng. Cụ thể: (1) Quản lý tài sản và dịch vụ CNTT; (2) Quản lý tính bảo mật CNTT; (3) Quản lý thay đổi công nghệ.

Quản lý tòa nhà và không gian vật lý

Các hoạt động này bao gồm bảo trì xây dựng và phân bổ không gian vật lý mà tổ chức đó sở hữu. Cụ thể: (1) Quản lý nhu cầu về môi trường, cơ khí và điện; (2) Quản lý sắp xếp không gian văn phòng; (3) Quản lý phân phối văn phòng trong không gian.

Sản xuất

Hoạt động sản xuất bao gồm tất cả các bước cần thiết để quản lý, thiết kế và thực hiện quy trình sản xuất thống kê hoặc các chu trình sản xuất thông tin thống kê, bao gồm các cuộc điều tra, các bộ sưu tập dựa trên dữ liệu từ các nguồn hành chính hoặc các nguồn khác và biên soạn tài khoản. Chúng cung cấp các kết quả được phê duyệt theo *Chiến lược và lãnh đạo*, sử dụng các năng lực được phát triển trong *Phát triển năng lực* và các nguồn lực được quản lý dưới sự *Hỗ trợ hợp tác*.

Hoạt động sản xuất trong GAMSO là những hoạt động được đưa vào trong phiên bản 5.0 của GSBPM. Điều này có nghĩa là GAMSO được xây dựng hoàn toàn phù hợp với GSBPM v5.

(Xem tiếp trang 39)

Tiếp theo trang 48

Các quy trình lưu trữ quá nhiều, cả những tài liệu có thành phần thống kê, và những quy tắc chung, có thể áp dụng cho bất kỳ loại tổ chức nào, được đề cập trong GSBPM, nhưng không bao gồm trong *Sản xuất* liên quan đến các bộ phận khác của GAMS0.

Xem thêm Phụ lục tại địa chỉ:

<https://statswiki.unece.org/pages/viewpage.action?pagelD=129172757>

Anh Tuấn (dịch)

Nguồn: <https://statswiki.unece.org/pages/viewpage.action?pagelD=129171865>, truy cập ngày 20/6/2017.